

Đề bài

*Chủ nghĩa yêu nước -
một trong hai nguồn
cảm hứng lớn nhất của
văn học dân tộc - trong
văn học Việt Nam giai
đoạn 1945 - 1975.*

*(Đề thi học sinh giỏi
quốc gia năm 1993,
Bảng B)*

Bài làm

Cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã mở ra cho dân tộc Việt Nam một giai đoạn lịch sử mới và mở ra một giai đoạn văn học mới. Vừa lấy lại được chủ quyền, dân tộc ta đã phải lao vào hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ vô cùng ác liệt. Sau ba mươi năm chiến đấu đầy gian khổ hy sinh, nhân dân ta giành được thắng lợi hoàn toàn vào mùa xuân năm 1975.

Văn học Việt Nam 1945 – 1975 đã phát huy mạnh mẽ chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng trong truyền thống lịch sử của Văn học dân tộc. Có thể nói chủ nghĩa yêu nước là cái huyết thần kinh nhạy bén nhất của người Việt Nam. Thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược nước ta đã đập mạnh vào cái huyết thần kinh ấy. Truyền thống yêu nước liền được khơi dậy mạnh mẽ hơn bao giờ hết và là một trong hai nguồn cảm hứng lớn nhất của văn học dân tộc.

Trong những năm kháng chiến chống Pháp tập thơ *Việt Bắc* của Tố Hữu là một bức tranh toàn cảnh, chân thực, sinh động và xúc động về cuộc kháng chiến và những con người kháng chiến:

Anh vệ quốc quân hiền lành, chân thực và gần gũi:

*Giọt giọt mồ hôi rơi
Trên má anh vàng nghệ
Anh Vệ quốc quân ơi!
Sao mà yêu anh thế!*

(*Cá nước*)

Chú bé liên lạc hồn nhiên, vui tươi, nhí nhảnh, tận tụy với công việc, coi thường hiểm nguy và tuy hy sinh rồi đấy, nhưng vẫn còn như sống mãi:

*Cháu nằm trên lúa
Tay nắm chặt bông
Lúa thơm mùi sữa
Hồn bay giữa đồng.*

(*Lượm*)

Những bà bầm, bà bủ thương con vô cùng nhưng cũng yêu nước vô cùng, những người phụ nữ đi “*phá đường*” tiêu thổ kháng chiến, những anh thợ má vàng thuốc pháo, chị dân công mòn đêm vận tải, các chiến sĩ Điện Biên “*đầu nung lửa sắt*”, những “*em thơ đốt đuốc trên đường làng*”... Đó chính là hình ảnh quân và dân ta, lực lượng và sức mạnh trong trường kỳ kháng chiến.

Hình ảnh lãnh tụ, vừa lớn lao vừa bình dị, hiện thân của sức mạnh, nghị lực và niềm tin, người dẫn dắt, động viên và nâng đỡ chúng ta đi đến chiến thắng:

*Bác Hồ đỏ chiếc áo nâu giản dị
Màu quê hương bền bỉ đậm đà*

*Ta bên Người, Người tỏa sáng trong ta
Ta bỗng lớn ở bên Người một chút*

(Sáng tháng Năm)

Người chiến sĩ vệ quốc trong *Nhớ* của Hồng Nguyên ra đi và lớn lên từ cuộc đời áo vải, chân đất của nhiều miền quê, của nhiều cảnh ngộ. Vốn kiến thức quân sự ít ỏi, vũ khí thiếu thốn, đời sống vật chất nhiều khó khăn, chỉ có dư dật về tinh thần, tìm địch mà đánh và tin tưởng lạc quan, hồn nhiên vào chiến thắng cuối cùng. Nhà thơ đã vẽ lên được những nét chân thực và sinh động về người lính trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến đầy gian khổ: *Lột sắt đường tàu, Rèn thêm dao kiếm, Áo vải chân không, Đi lùng đánh giặc*, nhưng cũng rất lạc quan yêu đời trong những lúc:

*Nghỉ lại lưng đeo
Nằm trên dốc nắng
Kỳ hộ lưng nhau ngang bờ cát trắng
Quờ chân tìm hơi ấm đêm mưa
– Đẳng nớ vợ chưa
– Đẳng nớ?
– Tớ còn độc lập
Cả lũ cười vang bên ruộng bắp
Nhìn o thôn nữ cuối nương dâu.*

(Nhớ)

Chính Hữu lại đi sâu diễn tả tình đồng chí, đồng đội, một quan hệ tình cảm rất đẹp và rất mới. Cũng từ những phương trời xa lạ rồi trở thành tri kỷ, thân quân bởi cùng trong một đội ngũ chiến đấu, cùng một lí tưởng, chung một cuộc đời, thương yêu nhau, sống chết có nhau, nương tựa nhau và càng thấm thiết trong hoàn cảnh hết sức khắc nghiệt:

*Áo anh rách vai
Quần tôi có vài mảnh vá
Miệng cười buốt giá
Chân không giày
Thương nhau tay nắm lấy bàn tay
Đêm nay rừng hoang sương muối
Đứng cạnh bên nhau chờ giặc tới
Đầu súng trăng treo.*

(Đồng chí)

Tiếp đến Hoàng Lộc trong *Viếng bạn* đã thể hiện được nỗi xót xa, đau đớn của người lính khi đồng đội mình hy sinh nhưng nỗi đau ấy không hề bị lụy mà chuyển hóa thành hành động trả thù:

*Mai một bên cửa rừng
Anh có nghe súng nổ
Là chúng tôi đang cố
Tiêu diệt kẻ thù chung.*

Và Vũ Cao trong một bài thơ trữ tình giàu màu sắc tự sự lại thể hiện vẻ đẹp của người lính trên một khía cạnh khác. Người lính chiến thắng trở về quê, cảnh vẫn đầy nhưng người yêu không còn nữa, cô gái đã hy sinh. Những kỷ niệm của tuổi trẻ, những lời hẹn hò năm xưa như núi kia vẫn còn đợi mà anh mất em. Nhưng người chiến sĩ vẫn có thể đi tiếp con đường của mình không để đau thương quật ngã, trái lại trở thành một động lực có sức thúc đẩy mạnh mẽ trong cuộc sống chiến đấu của mình:

*Anh đi bộ đội sao trên mũ
Mãi mãi là sao sáng dẫn đường
Em sẽ là hoa trên đỉnh núi
Bốn mùa thơm mãi cánh hoa thơm*

(Núi đôi)

Và không thể không nhắc đến *Tây tiến* của Quang Dũng, *Bên kia sông Đuống* của Hoàng Cầm, *Màu tím hoa sim* của Hữu Loan...

Còn trong kháng chiến chống Mỹ khi đất nước bị xâm lược, yêu nước tất phải hành động, phải chuyển thành chủ nghĩa anh hùng. Cuộc chiến tranh nhân dân được phát huy đến cao độ đã tạo nên chủ nghĩa anh hùng toàn dân. Cho nên người đàn bà con mọn cũng hăng hái cầm súng, những em nhỏ cũng muốn lập chiến công, những bà mẹ già cũng tham gia chiến đấu. Cả nước thành chiến sĩ. Ở tác phẩm *Rừng xà nu* (Nguyễn Ngọc) đó là cuộc nổi dậy của dân làng Xô Man và của cả Tây Nguyên bất khuất, anh hùng. Và *Những đứa con trong gia đình* (Nguyễn Thi), *Mảnh trăng cuối rừng* (Nguyễn Minh Châu), *Quán rượu người cầm* (Nguyễn Quang Sáng) đều nói lên tinh thần bất khuất của nhân dân ta, không ngại hiểm nguy, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ Tổ quốc, quê hương. Họ lẫm liệt, hào hùng trong tư thế tiến công ở ngay cả phút cuối cùng của đời mình:

*Anh ngã xuống trên đường băng Tân Sơn Nhất
Nhưng anh đã gượng đứng lên tì súng vào xác trực thăng
Và anh chết trong khi đang đứng bắn
Máu anh phun theo lửa đạn cầu vồng.*

(Dáng đứng Việt Nam)

Tiêu biểu cho chủ nghĩa yêu nước giai đoạn này nổi lên hai bài thơ *Sao chiến thắng* (Chế Lan Viên) và *Cuộc chia ly màu đỏ* (Nguyễn Mỹ).

Ở *Sao chiến thắng*, những câu thơ hay nhất là những câu thơ nói về tình yêu đất nước, những lời kêu gọi tha thiết và cổ động cho tình cảm này của

đất nước gắn liền với những gì gần gũi nhất, thân thiết nhất, cũng như những gì lớn lao nhất. Nếu chỉ vì cái gần gũi thì tình yêu trở nên tầm thường, chỉ vì cái lớn lao thì tình yêu ấy thiếu đi sự chân thật ở đây có cả hai. Những câu nói về tình yêu Tổ quốc thuộc vào loại những câu thơ vẫn còn được ghi nhớ:

*Ôi Tổ quốc ta yêu như máu thịt
Như mẹ cha ta như vợ như chồng
Ôi Tổ quốc nếu cần ta chết
Cho mỗi ngôi nhà ngọn núi con sông.*

Diệp ngữ “hãy yêu”, “hãy yêu tất cả” được lặp lại nhiều lần, yêu từ những cái cụ thể và gần gũi “một chiếc cầu, một ô cửa sổ mới sơn” đến những cái trừu tượng. Nhà thơ kêu gọi tình yêu nước liền với hành động bảo vệ Tổ quốc:

*Hãy yêu, hãy yêu, hãy yêu và bảo vệ
Mây nước, cửa nhà, văn học, ngôn ngữ
Một đảo vắng. Hòn Ngự còn nhớ bé
Một rừng núi Kỳ Sơn từng lắng lúc mưa nguồn.*

Nhân vật anh hùng, biểu tượng đẹp đẽ của những con người chiến thắng được thể hiện qua hình tượng những người lính trẻ. Họ mang trong mình một niềm căm giận lớn, không có chuẩn mực nào đo được, niềm kiêu hãnh về những trang sử oanh liệt và đẫm máu của cha ông và cái lí lẽ chiến đấu thật đơn giản.

Giặc đánh thì ta đánh trả.

họ mang trong mình một quyết tâm chiến đấu lớn, quyết chặn đứng những tội ác đẫm máu của kẻ thù.

*Chớ để cho chúng đến gieo khăn tang và nạng gỗ
Xây dựng những pháp trường và kiến thiết những tha ma
Súng Mỹ chĩa vào phòng ta ở, dao cưa vào trên cổ họng ta ca.*

Và với những vũ khí trong tay, họ sẵn sàng chiến đấu, không chờ đợi, không cầu toàn:

*Thần chiến thắng là những người áo vải
Những binh nhất, binh nhì mười tám tuổi
Giết quân thù không đợi có hạt nhân.*

Có *Cuộc chia ly màu đỏ* lại nói về một cuộc chia ly cụ thể, trong một trường hợp cụ thể: một người vợ tiễn chồng tuyến lửa.

Mở đầu bài thơ là màu đỏ của thời điểm chia ly hiện tại, kết thúc bài thơ vẫn là màu đỏ ấy nhưng là màu đỏ ở trí tưởng tượng và thời điểm sắp tới. Màu đỏ của hoa chuối rừng, của bếp lửa, cũng là màu đỏ của hoài niệm, của

sự liên tưởng nhớ nhung. Người lính mang cuộc chia ly màu đỏ này trên suốt chặng đường hành quân, mang sắc trời, sắc áo vào trong cuộc chiến và đương nhiên sức mạnh nhân lên gấp bội. Bởi vậy có thể nghĩ rằng: *“Như không thể có cuộc chia ly”*.

Chủ nghĩa yêu nước là một trong hai nguồn cảm hứng lớn nhất của văn học dân tộc, có xuyên suốt trong những năm chiến tranh. Nếu không có chủ nghĩa yêu nước thì Đảng ta, nhân dân ta không thể làm nên hai cuộc chiến thắng kỳ vĩ: Điện Biên Phủ (1954) và Đại thắng mùa xuân (1975). Yêu nước và căm thù giặc, là yêu Tổ quốc đau thương anh hùng là thiết tha yêu cuộc sống tốt đẹp. Và chủ nghĩa yêu nước mãi mãi tồn tại, bất diệt và được tiếp nối nâng cao qua suốt mọi thế hệ.

Hoàng Thị Hương Giang
Học sinh dân tộc Tày, Trường PTTH Lê Hồng Phong,
Tỉnh Hà Giang